

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN N  
TỈNH NINH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2022/HS-ST

Ngày 06-4-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N, TỈNH NINH THUẬN**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Nguyễn Thanh Bình**

*Các Hội thẩm nhân dân:* + Ông **Hán Văn Mai**  
+ Ông **Phạm Ngọc Minh**

*- Thư ký phiên tòa:* Bà **Lê Thị Nhân** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện N.

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N tham gia phiên tòa:* Bà **Phạm Thị Hằng** - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 4 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 08/2022/HSST ngày 28 tháng 01 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2022/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 3 năm 2022 đối với bị cáo:

**Diệp Thế V (Gùì)**, sinh ngày 10-02-1973, tại Ninh Thuận; Nơi cư trú: Thôn N, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá (học vấn): 03/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Diệp Hoàng B, sinh năm 1952 và bà Nguyễn Thị T (Đã chết); Chung sống với bà Lê Thị M, sinh năm 1973 như vợ chồng (Chưa đăng ký kết hôn); có 01 con chung sinh năm 2010;

Tiền án:

+ Ngày 03-7-2003, bị Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Thuận xử phạt 30 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong ngày 07-7-2005, đã nộp tiền án phí hình sự ngày 16-5-2008.

+ Ngày 25-9-2006, bị Tòa án nhân dân huyện N11, tỉnh Ninh Thuận xử phạt 42 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong ngày 27-5-2009, đã nộp tiền án phí hình sự ngày 16-5-2008.

+ Ngày 02/12/2014, bị Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Ninh Thuận xử phạt 4 năm tù tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong ngày 26-4-2018, được miễn án phí hình sự và án phí dân sự theo Quyết định số 14/2020/QĐST-THADS, chưa chấp hành xong phần bồi thường trách nhiệm dân sự của bản án.

Tiền sự: Không.

Nhân thân:

+ Ngày 28-10-1996, bị Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Thuận xử phạt 30 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 30/HS-ST. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt từ ngày 11-02-1998. Đối với việc chấp hành án phí và các khoản bồi thường dân sự theo bản án, qua kết quả xác minh tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện N, không tìm thấy hồ sơ lưu trữ thi hành án đối với bản án này nên theo nguyên tắc có lợi cho người phạm tội, không coi lần xử phạt này là tiền án.

+ Ngày 05-6-1999, bị cáo bị đưa vào cơ sở giáo dục với thời hạn 24 tháng.

Hiện bị cáo Diệp Thế V đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện N. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- **Bị hại:** Ông Nguyễn Thái N, sinh năm 1985; Nơi cư trú: Khu phố x, thị trấn P1, huyện N, tỉnh Ninh Thuận. (vắng mặt)

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Bà Lê Thị M, sinh năm 1973; Nơi cư trú: Khu phố y, thị trấn P1, huyện N, tỉnh Ninh Thuận. (vắng mặt)

## NỘI DUNG VỤ ÁN

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Vào khoảng 23 giờ ngày 01-9-2021, Diệp Thế V một mình điều khiển chiếc xe mô tô kiểu dáng Dream, biển kiểm soát 85R7-7429 mang theo đèn pin loại cầm tay đi về hướng thị trấn P1 tìm kiếm tài sản để trộm cắp. Đến khoảng 01 giờ ngày 02-9-2021, V đi đến Hợp tác xã kinh doanh dịch vụ B thuộc khu phố 9, thị trấn P1, huyện N thì phát hiện anh Nguyễn Thái N đang ngủ đờ trong lúa tại sân phơi, bên cạnh có để 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung A51, màu xanh nên V đã lên lút lấy trộm.

Sau khi trộm cắp được tài sản, V mang về nhà cất giấu. Trong quá trình Cơ quan Công an kiểm tra cư trú đã phát hiện được nên tạm giữ chiếc điện thoại trên. Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 85R7-7429 và chiếc đèn pin, trong quá trình

V đến khi vực thuộc xã N, huyện N1 trộm cắp tài sản thì bị Công an xã N, huyện N1 tuần tra, phát hiện nên đã tạm giữ.

Quá trình làm việc tại Cơ quan điều tra, Diệp Thế V đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 41/KLĐGTS-PTCKH ngày 04-10-2021, Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự huyện N đã kết luận 01 điện thoại di động hiệu Samsung A51, màu xanh trị giá 5.368.000 đồng.

- Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo Diệp Thế V thành khẩn khai báo; tài sản đã được thu hồi trả cho người bị hại. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015.

- Về vật chứng, xử lý vật chứng:

+ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A51 đã qua sử dụng, màu xanh, có số Imei1: 352353114715961, số Imei2: 352354114715969. Quá trình điều tra, xác định đây là chiếc điện thoại của anh Nguyễn Thái N nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Nguyễn Thái N là có căn cứ.

+ 01 xe mô tô kiểu dáng Dream đã qua sử dụng, màu nâu, biển kiểm soát 85R7-7429, số máy: VDMD1000049600, số khung: LCG014DM035100. Quá trình điều tra, xác định tài sản trên là của chị Lê Thị M, sinh năm 1973, trú tại khu phố 12, thị trấn P1, huyện N cho V mượn làm phương tiện đi lại nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là chị Lê Thị Mai là có căn cứ.

+ 01 đèn pin loại cầm tay đã qua sử dụng, thân đèn pin màu đen – đỏ, dài 12,5cm; phần đuôi đèn pin có phích cắm sạc, hiện được bảo quản tại Kho vật chứng Công an huyện N. Quá trình điều tra xác định đây là công cụ mà Diệp Thế V sử dụng để trộm cắp tài sản nên đề nghị tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

- Về dân sự:

Bị hại anh Nguyễn Thái N sau khi nhận lại tài sản của mình thì không có yêu cầu gì thêm về dân sự nên không xem xét.

Ngoài ra, ngày 13-10-2021, Diệp Thế V còn thực hiện hành vi trộm cắp tài sản trên địa bàn phường P, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận. Vụ việc đang được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phan Rang – Tháp Chàm thụ lý, giải quyết.

Tại phiên toà bị cáo Diệp Thế V khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã khai tại cơ quan điều tra, thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo là đúng và không kêu oan, chỉ mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Bản Cáo trạng số 10/CT-VKS-HS, ngày 27-01-2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Thuận truy tố bị cáo Diệp Thế V (Gùi) về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N thực hành quyền công tố tại phiên tòa phát biểu quan điểm luận tội, sau khi phân tích các tài liệu chứng cứ đã được thu thập trong quá trình điều tra cũng như diễn biến của phiên tòa vấn đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Diệp Thế V (Gùi) phạm tội “trộm cắp tài sản”. Sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ Viện kiểm sát nhân dân huyện N đề nghị như sau:

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm s (Thành khẩn khai báo) khoản 1, (Tài sản đã được thu hồi trả cho người bị hại) khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015; đề nghị xử phạt bị cáo Diệp Thế V (Gùi) từ 02 (Hai) năm đến 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 07-12-2021;

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135; Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Bị cáo Diệp Thế V (Gùi) phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo Diệp Thế V (Gùi) không trình bày tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thấy hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, bị cáo hối hận về hành vi phạm tội của mình, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1]. Xét về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa vắng mặt bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Xét việc vắng mặt của những người trên không ảnh hưởng đến việc xét xử bị cáo nên căn cứ vào khoản 1 Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự Tòa án vẫn tiến hành xét xử.

[3]. Về tội danh, khung hình phạt đối với bị cáo:

Xét lời khai của bị cáo, bị hại, người có quyền, nghĩa vụ liên quan tại cơ quan điều tra, đơn trình báo, biên bản thực nghiệm điều tra cùng với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án phù hợp với lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa. Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Do cần tiền xài cá nhân nên bị cáo Diệp Thế V (Gùi), đã thực hiện hành vi lén lút, bí mật trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện N, tỉnh Ninh Thuận, cụ thể như sau:

Vào khoảng 23 giờ ngày 01-9-2021, bị cáo một mình điều khiển chiếc xe mô tô kiểu dáng Dream, biển kiểm soát 85R7-7429 mang theo đèn pin loại cầm tay đi về hướng thị trấn P1 tìm kiếm tài sản để trộm cắp. Đến khoảng 01 giờ ngày 02-9-2021, bị cáo đi đến Hợp tác xã kinh doanh dịch vụ B thuộc khu phố y, thị trấn P1, huyện N thì phát hiện bị hại đang ngủ để trông lúa tại sân phơi, bên cạnh có để 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung A51, màu xanh nên V đã lén lút lấy trộm và mang về nhà cất giấu.

Hành vi của bị cáo Diệp Thế V (Gùi) đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Được quy định tại khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự, như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện N là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4]. Xác định nguyên nhân, lỗi, tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Nguyên nhân bị cáo thực hiện hành vi phạm tội xuất phát từ nhu cầu muốn có tiền tiêu dùng cá nhân, không nhằm mục đích làm nguồn sống; hành vi phạm tội của bị cáo được thực hiện với lỗi cố ý, hơn nữa tại Bản án số 38/2014/HSST, ngày 02-12-2014 Tòa án nhân dân huyện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận xác định bị cáo thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm, tuy nhiên sau khi chấp hành xong hình phạt trở về địa phương không lo tu chí làm ăn, mà lại tiếp tục phạm tội; Tội phạm bị cáo thực hiện quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là tội phạm nghiêm trọng có khung hình phạt cao nhất đến 07 năm tù.

[5]. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Diệp Thế V (Gùi) không có tình tiết tăng nặng.

[6]. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo Diệp Thế V thành khẩn khai báo; tài sản đã được thu hồi trả cho người bị hại. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại điểm h (Gây thiệt hại không lớn), s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7]. Về tiền án, tiền sự và nhân thân: Ngày 28-10-1996, bị Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Thuận xử phạt 30 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 30/HS-ST; Ngày 05-6-1999, bị cáo bị đưa vào cơ sở giáo dục với thời hạn 24 tháng; Ngày 03-7-2003, bị Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Thuận xử phạt 30 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản”; Ngày 25-9-2006, bị Tòa án nhân dân huyện N1, tỉnh Ninh Thuận xử phạt 42 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”;

Ngày 02/12/2014, bị Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Ninh Thuận xử phạt 4 năm tù tội “Trộm cắp tài sản”. Đáng lẽ ra, bị cáo phải lấy đó làm bài học cho bản thân, nhưng vì lười lao động, muốn có tiền tiêu xài cá nhân, nên đã tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của người khác. Hội đồng xét xử thấy bị cáo chưa thực sự ăn năn hối cải, vì vậy Hội đồng xét xử không áp dụng cho bị cáo tình tiết này.

[8]. Quyết định hình phạt chính đối với bị cáo: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm, đã xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Hơn nữa tại Bản án số 38/2014/HSST, ngày 02-12-2014 Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Ninh Thuận xác định bị cáo thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm, tuy nhiên sau khi chấp hành xong hình phạt trở về địa phương không lo tu chí làm ăn, mà lại tiếp tục phạm tội. Do đó, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Tuy nhiên Hội đồng xét xử thấy bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Vì vậy Hội đồng xét xử cần thiết áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật

[9]. Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp, không có mức thu nhập ổn định. Nên không áp dụng hình phạt tiền là hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo là phù hợp.

[10]. Về xử lý vật chứng:

+ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A51 đã qua sử dụng, màu xanh, có số Imei1: 352353114715961, số Imei2: 352354114715969. Quá trình điều tra, xác định đây là chiếc điện thoại của anh Nguyễn Thái N nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Nguyễn Thái N là có căn cứ, nên Hội đồng xét xử không xét đến.

+ 01 xe mô tô kiểu dáng Dream đã qua sử dụng, màu nâu, biển kiểm soát 85R7-7429, số máy: VDMD1000049600, số khung: LCG014DM035100. Quá trình điều tra, xác định tài sản trên là của chị Lê Thị M, sinh năm 1973, trú tại khu phố y, thị trấn P1, huyện N cho V mượn làm phương tiện đi lại nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là chị Lê Thị Mai là có căn cứ, nên Hội đồng xét xử không xét đến.

+ 01 (một) đèn pin loại cầm tay, thân đèn pin màu đen – đỏ, dài 12,5cm; phần đuôi đèn pin có phích cắm sạc, đèn pin đã qua sử dụng. Đèn pin được bỏ vào bì thư màu trắng, được dán kín và niêm phong bằng chữ ký của những người tham gia niêm phong: Bo Thanh C, Phạm Trung K, Nguyễn Chiến T. (Không kiểm tra tình trạng bên trong của gói niêm phong các vật chứng). Quá trình điều tra xác định đây là công cụ mà Diệp Thế V sử dụng để trộm cắp tài sản, nên tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

[11]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Nguyễn Thái N sau khi nhận lại tài sản của mình thì không có yêu cầu gì thêm, nên Hội đồng xét xử không xét đến.

[12]. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135; Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Buộc bị cáo Diệp Thế V (Gùì) phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Áp dụng: Điều 38, điểm h, s khoản 1 Điều 51, Điều 54, điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Tuyên bố: Bị cáo Diệp Thế V (Gùì) phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Diệp Thế V (Gùì) 18 (Mười tám) tháng tù. thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 07-12-2021.

Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017); khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước: 01 (một) đèn pin loại cầm tay, thân đèn pin màu đen – đỏ, dài 12,5cm; phần đuôi đèn pin có phích cắm sạc, đèn pin đã qua sử dụng. Đèn pin được bỏ vào bì thư màu trắng, được dán kín và niêm phong bằng chữ ký của những người tham gia niêm phong: Bo Thanh C, Phạm Trung K, Nguyễn Chiến T. (Không kiểm tra tình trạng bên trong của gói niêm phong các vật chứng), theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 08-02-2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N với Chi cục Thi hành án dân huyện N.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135; Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Buộc bị cáo Diệp Thế V (Gùì) phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Án xử sơ thẩm công khai có mặt bị cáo, quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 06-4-2022). Đối với bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện N;
- Công an huyện N;
- Chi cục THADS huyện N;
- Sở Tư pháp tỉnh Ninh Thuận;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thanh Bình**



**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Thị Hương – Lê Quang Chính**

**Nguyễn Thanh Bình**

